

Số: 4703/ĐHYD-KHTCCSVC
V/v mời thẩm định giá

Huế, ngày 03 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị tư vấn thẩm định giá

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế hiện nay đang có nhu cầu mời các đơn vị tham gia chào giá dịch vụ thẩm định giá cung cấp, thi công lắp đặt hệ thống âm thanh cho các phòng thi máy tính tại trường như sau:

STT	Tên Thiết Bị	ĐVT	SL	Đơn Giá	Thành tiền
1	Tăng âm liền mixer 120W Toa A-2120H, Xuất xứ: Japan-Indonesia *Thông số kỹ thuật: Nguồn điện: Nguồn điện 220-240V AC hoặc 24V DC Công Suất ra: 120W Đáp tuyến tần số: 50-20,000Hz Độ méo tiếng: Dưới 1% Ngõ vào: Mic 1-3: -60dB 600Ω Cân bằng AUX 1,2: -20dB, 10kΩ không cân bằng, CRA Trở kháng cao: 83Ω Trở kháng thấp: 4Ω (22V) Ngõ ra âm thanh: 0 dB(1.0mA), 600Ω, không cân bằng, Jack cắm hoa sen(RCA) Nguồn Phantom: Mic1 Tỉ lệ S/N: Hơn 60dB Điều chỉnh âm sắc: Bass/Treble Mặt trước: Nhựa ABS, màu đen/Vỏ: Thép, Sơn màu đen Kích thước: 420(R)x 100.9 (C) 360.3(S)mm Trọng lượng: 10.8kg	Cái	2	6,500,000	13,000,000
2	Loa hộp 30W TOA BS-1030W, Xuất xứ: Japan-Indonesia *Thông số kỹ thuật:	Cái	8	1,850,000	14,800,000

STT	Tên Thiết Bị	ĐVT	SL	Đơn Giá	Thành tiền
	Loại vỏ loa: Phản xạ âm bass theo 2 chiều Công suất: 30 W Trở kháng: 8 Ω; 100 V line: 330 Ω (30 W), 500 Ω (20 W), 670 Ω (15 W), 1 kΩ (10 W), 2 kΩ (5 W); 70 V line: 170 Ω (30 W), 250 Ω (20 W), 330 Ω (15 W), 500 Ω (10 W), 1 kΩ (5 W) Cường độ âm: 90 dB (1 W, 1 m) Đáp tuyến tần số: 80 Hz - 20 kHz Thành phần loa: Loa hình nón + vòm đường kính 12 cm Dây loa: Dây 2 sợi với đường kính 6 mm Nhiệt độ hoạt động: -10 °C tới +50 °C Tiêu chuẩn chống bụi/nước: IPX4 (có thể lắp đặt theo chiều ngang hoặc chiều đứng*) Vỏ: nhựa ABS, màu trắng Lưới: lưới mạ sơn tĩnh điện, màu đen Kích thước: 196 (R) $\times$ 290 (C) $\times$ 150 (S) mm Khối lượng: 2.5 kg (cho thiết bị)				
3	Micro có dây TOA DM1100, Xuất xứ: Japan-Indonesia *Thông số kỹ thuật: • Tính hướng: Đơn hướng • Trở kháng: 600 Ω, không cân bằng • Độ nhạy: -55 dB (1 kHz 0 dB=1 V/Pa) • Đáp tuyến tần số: 100 Hz - 12 kHz	Cái	2	850,000	1,700,000

STT	Tên Thiết Bị	ĐVT	SL	Đơn Giá	Thành tiền
	• Cáp nối: Dây 1 lõi chống nhiễu • Độ dài dây cáp: 7.5 m • Cổng cắm cáp Giắc phone • Nút bật nói: Công tắc trượt bật để nói • Vật liệu: Thân: Kẽm đúc màu đen • Đầu: Nhựa ABS/dây thép mạ kẽm màu đen • Kích thước: Ø55 × 178 mm (thân micro) Khối lượng: 155 g (chưa bao gồm dây cáp)				
4	Dây loa Soundking GB104, China	Mét	280	25,000	7,000,000
5	Dây tín hiệu 2x0.22mm2 MY206SW	Mét	50	44,000	2,200,000
6	Vật tư phụ, Thi Công lắp đặt	HT	2	1,000,000	2,000,000
Cộng					40,700,000
THUẾ 8%					3,256,000
Tổng cộng					43,956,000

Hồ sơ chào giá bao gồm:

- Thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (hoặc bảng phí dịch vụ thẩm định giá);
- Hồ sơ năng lực của đơn vị.
- Hồ sơ chào giá xin gửi về Phòng Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế đến hết: 16h00 ngày 05/09/2025 (trong giờ hành chính).

Các yêu cầu khác: Mọi thông tin liên hệ tại Phòng Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế - Số 06 Ngô Quyền – phường Thuận Hoá, Thành phố Huế. Điện thoại: 0947460986 (Đạt)

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Trường(thông báo rộng rãi);
- Lưu: VT, KHTC-CSVC.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Khoa Hùng

